

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH QUẢNG NGÃI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 57 /QĐ-UBND

Quảng Ngãi, ngày 22 tháng 01 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH

PHÒNG THƯƠNG MẠI
VÀ CÔNG NGHIỆP VIỆT NAM
CÔNG VĂN ĐỀ
Số 199
Ngày 6 tháng 01 năm 2020

Ban hành Kế hoạch hành động thực hiện Nghị quyết số 02/NQ-CP ngày 01/01/2020 của Chính phủ về tiếp tục thực hiện những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh của tỉnh Quảng Ngãi năm 2020

Ban P. chế

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NGÃI

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Nghị quyết số 02/NQ-CP ngày 01/01/2020 của Chính phủ về tiếp tục thực hiện những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia năm 2020;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Công văn số 61/SKHĐT-XTĐT ngày 16/01/2020,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch hành động thực hiện Nghị quyết số 02/NQ-CP ngày 01/01/2020 của Chính phủ về tiếp tục thực hiện những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh của tỉnh Quảng Ngãi năm 2020.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Thủ trưởng các sở, ban ngành, đơn vị trực thuộc UBND tỉnh, Chủ tịch UBND các huyện, thành phố và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Văn phòng Chính phủ (báo cáo);
- Bộ Kế hoạch và Đầu tư (báo cáo);
- Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc Tỉnh ủy;
- Các cơ quan Trung ương trên địa bàn tỉnh;
- Đài PT-TH tỉnh, Báo Quảng Ngãi;
- VPUB: PCVP, các P.N/cứu, CBTH;
- Lưu: VT, THnttp26

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH



Trần Ngọc Căng

Handwritten text in the top right corner, possibly a date or reference number, including the number '100'.

Handwritten mark or signature in the lower-left quadrant of the page.

KẾ HOẠCH

**Hành động thực hiện Nghị quyết số 02/NQ-CP ngày 01/01/2020
của Chính phủ về tiếp tục thực hiện những nhiệm vụ, giải pháp
chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực
cạnh tranh của tỉnh Quảng Ngãi năm 2020**
*(Ban hành kèm theo Quyết định số 57/QĐ-UBND ngày 22/01/2020
của UBND tỉnh Quảng Ngãi)*

A. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

I. Mục đích

- Tiếp tục thực hiện nghiêm, hiệu quả mục tiêu tổng quát và các mục tiêu cụ thể định hướng đến năm 2021 theo Nghị quyết số 02/NQ-CP ngày 01/01/2019 về tiếp tục thực hiện những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh và nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia năm 2019 và định hướng đến năm 2021; quán triệt mục tiêu tăng thứ hạng năng lực cạnh tranh quốc gia trên thế giới, vào nhóm 4 quốc gia dẫn đầu trong khu vực ASEAN.

- Nâng cao nhận thức của hệ thống chính trị, các cấp, các ngành, đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức trong việc thực hiện những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh của tỉnh Quảng Ngãi năm 2020 và vai trò của doanh nghiệp trong phát triển kinh tế - xã hội, từ đó làm tốt nhiệm vụ được giao với phương châm kiến tạo, phục vụ, tạo điều kiện thuận lợi nhất cho doanh nghiệp phát triển.

II. Yêu cầu

Phát huy năng lực, trí tuệ, đoàn kết, sáng tạo thực hiện hiệu quả, đồng bộ các nhiệm vụ, giải pháp phù hợp với điều kiện thực tế của tỉnh, của ngành; địa phương, đơn vị để thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội, nâng cao bền vững năng lực cạnh tranh của tỉnh, năng lực cạnh tranh của doanh nghiệp trên địa bàn.

B. MỤC TIÊU, CÁC CHỈ TIÊU CHỦ YẾU CẢI THIỆN MÔI TRƯỜNG KINH DOANH, NÂNG CAO NĂNG LỰC CẠNH TRANH CỦA TỈNH

I. Mục tiêu tổng quát

- Hoàn thành xuất sắc các mục tiêu, nhiệm vụ kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2020 theo phương châm hành động của Chính phủ: “Kỷ cương, liêm chính, hành động, trách nhiệm, sáng tạo, hiệu quả” và chủ đề năm của tỉnh Quảng Ngãi: “Đoàn kết, tăng tốc, nỗ lực thực hiện thắng lợi toàn diện các chỉ

tiêu, nhiệm vụ, chào mừng đại hội Đảng các cấp, tiến tới Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XX và Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng”.

- Bám sát các mục tiêu nâng cao thứ hạng trong các xếp hạng quốc tế của WB, WEF, WIPO, UN về môi trường kinh doanh, năng lực cạnh tranh nhằm thích ứng với nền sản xuất mới trong cuộc cách mạng công nghiệp 4.0. Nghiêm túc thực hiện có hiệu quả và cụ thể hóa những mục tiêu, nhiệm vụ của Nghị quyết số 02/NQ-CP ngày 01/01/2020 của Chính phủ về tiếp tục thực hiện những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia năm 2020 (sau đây gọi tắt là Nghị quyết số 02/NQ-CP ngày 01/01/2020) gắn với việc cải thiện mạnh mẽ môi trường đầu tư kinh doanh, tạo thuận lợi nhất để hỗ trợ doanh nghiệp, nhất là các doanh nghiệp khởi nghiệp, doanh nghiệp đổi mới, sáng tạo, tạo sự chuyển biến rõ nét về nhận thức của đội ngũ cán bộ, công chức về tinh thần phục vụ người dân và doanh nghiệp nhằm nâng cao mức độ hài lòng của công dân đối với dịch vụ công và cơ quan nhà nước. Từng bước cải thiện và nâng cao các chỉ tiêu về môi trường kinh doanh tiếp tục đạt và vượt so với các chỉ tiêu đã đạt kết quả trong năm 2019 (bao gồm cả các chỉ số thành phần của Chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI) và các Chỉ số khác đo lường chất lượng quản trị địa phương).

II. Một số mục tiêu cụ thể

Bám sát các mục tiêu cụ thể được đề ra theo Nghị quyết số 02/NQ-CP ngày 01/01/2020, cải thiện điểm các chỉ số thành phần, tăng dần vị trí xếp hạng và điểm số PCI của tỉnh, giữ vững vị trí trong năm 2020 nằm trong nhóm địa phương có chất lượng điều hành “khá”, phấn đấu điểm số PCI đạt trên 64 điểm, nâng vị trí xếp hạng trong top 15 - 20/63 tỉnh, thành phố, cụ thể:

- Nâng xếp hạng Chỉ số Gia nhập thị trường lên 10 - 15 bậc.
- Nâng xếp hạng Chỉ số Tiếp cận đất đai lên 5 - 10 bậc.
- Nâng xếp hạng Chỉ số Tính minh bạch lên 3 - 5 bậc.
- Nâng xếp hạng Chỉ số Chi phí thời gian lên 5 - 7 bậc.
- Nâng xếp hạng Chỉ số Chi phí không chính thức lên 5 - 10 bậc.
- Nâng xếp hạng Chỉ số Cạnh tranh bình đẳng lên 10 - 15 bậc.
- Nâng xếp hạng Chỉ số Tính năng động lên 5 - 10 bậc.
- Nâng xếp hạng Chỉ số Dịch vụ hỗ trợ doanh nghiệp lên 7 - 10 bậc.
- Nâng xếp hạng Chỉ số Đào tạo lao động lên 5 - 7 bậc.
- Nâng xếp hạng Chỉ số Thiết chế pháp lý và ANTT lên 10 - 15 bậc.

C. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CỦA CÁC CƠ QUAN, ĐƠN VỊ TRONG NĂM 2020 VÀ NHỮNG NĂM TIẾP THEO

I. Về công tác chỉ đạo, điều hành

- Thủ trưởng các sở, ban ngành, địa phương và các cơ quan, đơn vị liên quan cần tập trung bám sát sự chỉ đạo điều hành của Chính phủ về phát triển kinh tế - xã hội⁽¹⁾, về cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh⁽²⁾, về hỗ trợ doanh nghiệp⁽³⁾, về hỗ trợ khởi nghiệp, về cải cách thủ tục hành chính,...; sự chỉ đạo của Tỉnh ủy, HĐND tỉnh, UBND tỉnh về nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, chỉ đạo triển khai các nhiệm vụ cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh và hỗ trợ doanh nghiệp⁽⁴⁾ và Cam kết giữa tỉnh Quảng Ngãi với Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam (VCCI) ngày 10/8/2016 để khuyến khích và tạo điều kiện thúc đẩy khu vực kinh tế tư nhân phát triển; hỗ trợ, tạo điều kiện thúc đẩy sản xuất kinh doanh, tháo gỡ khó khăn vướng mắc cho doanh nghiệp.

- Nâng cao nhận thức và trách nhiệm, sự vào cuộc mạnh mẽ, tích cực, chủ động đồng bộ của cả hệ thống chính trị, từng cơ quan, đơn vị trực thuộc và toàn thể cán bộ, công chức, viên chức về cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh của tỉnh.

- Người đứng đầu các sở, ban ngành, địa phương và các cơ quan, đơn vị được giao chủ trì từng chỉ số thành phần chịu trách nhiệm trước UBND tỉnh về các chỉ số theo Quyết định số 214/QĐ-UBND ngày 29/3/2019 và Quyết định số 364/QĐ-UBND ngày 20/5/2019 của UBND tỉnh Quảng Ngãi.

II. Nhiệm vụ

1. Các sở, ban ngành, địa phương và các cơ quan, đơn vị có liên quan tiếp tục căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao tập trung quán triệt và triển khai cụ thể những nội dung tại Nghị quyết số 02/NQ-CP ngày 01/01/2019 của Chính phủ đến toàn thể cán bộ, công chức, viên chức về thực thi công vụ, trong đó nhấn mạnh sự quyết tâm của cả hệ thống chính trị của tỉnh trong việc thực hiện đồng bộ các biện pháp nhằm cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, nâng cao PCI, tạo điều kiện thuận lợi nhất cho doanh nghiệp phát triển sản xuất và kinh doanh có hiệu quả; xây dựng hình ảnh về môi trường đầu tư kinh doanh hấp dẫn, thể hiện tính năng động, nỗ lực đột phá của các cấp, các ngành trong thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

2. Các cơ quan được phân công làm đầu mối theo dõi các bộ chỉ số và đơn vị chịu trách nhiệm theo dõi đối với các nhóm chỉ số, chỉ số thành phần có trách nhiệm rà soát và hoàn thiện tài liệu, tổ chức tập huấn, hướng dẫn để bảo đảm các cơ quan, đơn vị có cách hiểu đúng, đầy đủ, thống nhất về mục tiêu, các bộ chỉ số, nhóm chỉ số, chỉ số thành phần, mẫu biểu báo cáo. Chủ động liên hệ với

⁽¹⁾ Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 01/01/2020.

⁽²⁾ Nghị quyết số 02/NQ-CP ngày 01/01/2020, Nghị quyết số 02/NQ-CP ngày 01/01/2019.

⁽³⁾ Nghị quyết số 35/NQ-CP ngày 16/5/2016, Chỉ thị số 26/CT-TTg ngày 06/6/2017 và Chỉ thị số 07/CT-TTg ngày 05/3/2018.

⁽⁴⁾ Quyết định số: 250/QĐ-UBND ngày 31/5/2016, 185/QĐ-UBND ngày 28/02/2017, 477/QĐ-UBND ngày 30/5/2018, 1383/QĐ-UBND ngày 28/7/2017, 741/QĐ-UBND ngày 14/5/2018, 214/QĐ-UBND ngày 29/3/2019 và 364/QĐ-UBND ngày 20/5/2019.

cơ quan ngành dọc Trung ương để có tài liệu hướng dẫn về các bộ chỉ số, các nhóm chỉ số, chỉ số thành phần được phân công theo dõi.

3. Tiếp tục cải thiện điểm số và thứ hạng các chỉ số môi trường kinh doanh về: khởi sự kinh doanh, cấp phép xây dựng, tiếp cận tín dụng, đăng ký tài sản, giải quyết tranh chấp hợp đồng và giải quyết phá sản doanh nghiệp.

4. Cải cách thực chất các quy định về điều kiện kinh doanh.

5. Tiếp tục thực hiện cải cách toàn diện công tác quản lý, kiểm tra chuyên ngành và kết nối cơ chế một cửa quốc gia, cơ chế một cửa ASEAN.

6. Đẩy mạnh thanh toán không dùng tiền mặt và cung cấp dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, mức độ 4. Thực hiện mục tiêu 100% trường học, bệnh viện, công ty điện, công ty cấp, thoát nước, công ty vệ sinh môi trường, các công ty viễn thông, bưu chính trên địa bàn đô thị phối hợp với các ngân hàng, tổ chức cung ứng dịch vụ trung gian thanh toán để thu học phí, viện phí, tiền điện,... bằng phương thức thanh toán không dùng tiền mặt, ưu tiên giải pháp thanh toán trên thiết bị di động, thanh toán qua thiết bị chấp nhận thẻ.

7. Phát triển hệ sinh thái đổi mới sáng tạo, hỗ trợ, khuyến khích doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo. Phát triển hệ sinh thái đổi mới sáng tạo phải lấy doanh nghiệp làm trung tâm; tăng cường vai trò nghiên cứu của các trường đại học; khuyến khích các hoạt động đổi mới sáng tạo; tạo thuận lợi tối đa và hỗ trợ doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo phát triển thị trường; khuyến khích các doanh nghiệp lớn đầu tư thực hiện vai trò “bà đỡ” cho các doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo phát triển.

8. Phát huy kết quả đánh giá chỉ số năng lực cạnh tranh cấp sở, ban ngành và cấp huyện (DDCI) tỉnh Quảng Ngãi năm 2019 để triển khai thực hiện hiệu quả trong năm 2020.

III. Giải pháp cụ thể

Các sở, ban ngành, địa phương và các cơ quan, đơn vị có liên quan có trách nhiệm tập trung chỉ đạo triển khai đồng bộ các giải pháp, phù hợp với tình hình thực tiễn của từng cơ quan, đơn vị; tiếp tục thực hiện đầy đủ, nhất quán và hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp đề ra tại Quyết định số 214/QĐ-UBND ngày 29/3/2019 và Quyết định số 364/QĐ-UBND ngày 20/5/2019 của UBND tỉnh Quảng Ngãi. Tăng cường trách nhiệm của các cơ quan được phân công làm đầu mối theo dõi việc cải thiện các bộ chỉ số và các cơ quan được phân công chủ trì, chịu trách nhiệm đối với các nhóm chỉ số, chỉ số thành phần. Ngoài ra trong năm 2020, UBND tỉnh chỉ đạo các sở, ban ngành, địa phương và các cơ quan, đơn vị có liên quan căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao tổ chức triển khai thực hiện:

1. Tiếp tục cải thiện điểm số và thứ hạng các chỉ số môi trường kinh doanh

- Các Sở: Kế hoạch và Đầu tư, Công Thương, Khoa học và Công nghệ, Tư pháp phối hợp với các sở, ban ngành, địa phương:

+ Xây dựng các chương trình hỗ trợ doanh nghiệp nhất là các doanh nghiệp nhỏ và vừa, doanh nghiệp mới thành lập, doanh nghiệp khởi nghiệp. Hỗ trợ doanh nghiệp về tư vấn pháp lý, thông tin thị trường, tư vấn xây dựng chiến lược kinh doanh, chiến lược sản phẩm, ứng dụng khoa học và công nghệ, xây dựng, quản lý và quảng bá thương hiệu, áp dụng các hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn quốc tế, đào tạo lãnh đạo quản lý và người lao động. Hướng dẫn doanh nghiệp hiểu rõ hơn về các quy định của pháp luật, các cơ chế chính sách của Trung ương và của tỉnh đã ban hành. Tư vấn, hướng dẫn doanh nghiệp về những chính sách hỗ trợ của nhà nước, tạo điều kiện để doanh nghiệp tiếp cận, thụ hưởng đầy đủ các chính sách hỗ trợ. Tăng cường theo dõi, nắm bắt thông tin về kết quả sản xuất kinh doanh, lao động, việc làm của các doanh nghiệp để có giải pháp hỗ trợ hiệu quả.

+ Tăng cường công tác xúc tiến thương mại. Gắn kết hoạt động xúc tiến thương mại với hoạt động khuyến công để tạo hiệu quả cao hơn trong việc nâng cao năng lực cạnh tranh của doanh nghiệp. Hỗ trợ, thông tin cho các doanh nghiệp để tham dự các hội chợ trong và ngoài nước.

+ Rút ngắn thời gian Khởi sự kinh doanh cho doanh nghiệp. Chủ động đẩy mạnh các dịch vụ liên quan đến quá trình khởi sự doanh nghiệp, nhằm giảm bớt số lần đi lại, tiết kiệm chi phí, thời gian cho doanh nghiệp thực hiện thủ tục hành chính về đăng ký doanh nghiệp.

+ Tổ chức thực hiện có hiệu quả kế hoạch đào tạo bồi dưỡng đội ngũ doanh nhân giai đoạn 2016 - 2020 được UBND tỉnh phê duyệt tại Quyết định số 1354/QĐ-UBND ngày 27/7/2016; trong đó, chú trọng các lớp khởi sự, ươm mầm doanh nghiệp và các lớp quản trị doanh nghiệp chuyên sâu.

+ Tiếp tục phát huy mạnh mẽ vai trò của Tổ công tác hỗ trợ tháo gỡ khó khăn, vướng mắc cho doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh, đổi mới phương pháp theo dõi, đánh giá tình hình hoạt động của doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh, nắm bắt các khó khăn, vướng mắc của doanh nghiệp và kịp thời có các giải pháp, kiến nghị để tháo gỡ khó khăn cho doanh nghiệp; tổ chức có chất lượng và hiệu quả các buổi đối thoại với doanh nghiệp theo định kỳ hàng quý và thường xuyên đổi mới tổ chức Chương trình “Cà phê doanh nhân và Hỗ trợ khởi nghiệp năm 2020”.

+ Trên cơ sở kết quả công bố PCI của VCCI, tham mưu UBND tỉnh tổ chức Hội nghị phân tích, đánh giá mặt được, chưa được, xác định nguyên nhân để có giải pháp cụ thể, thiết thực nâng cao chỉ số PCI. Đồng thời, công bố kết quả khảo sát DDCI tỉnh Quảng Ngãi năm 2019; qua đó sẽ xem xét, đánh giá trách nhiệm

của các cấp, các ngành trong việc cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh và nâng cao PCI, DDCI và trách nhiệm của người đứng đầu.

- Sở Tài chính chủ trì, phối hợp các đơn vị có liên quan tham mưu chỉ đạo đẩy mạnh việc sử dụng hóa đơn điện tử theo Nghị định số 119/2018/NĐ-CP ngày 12/9/2018 của Chính phủ quy định về hóa đơn điện tử khi bán hàng hóa, cung ứng dịch vụ; phối hợp với Cục Thuế tỉnh, Kho bạc Nhà nước Quảng Ngãi, Sở Thông tin và Truyền thông, Văn phòng UBND tỉnh tham mưu UBND tỉnh triển khai thực hiện việc thu phí, lệ phí bằng biên lai tự in trong giải quyết thủ tục hành chính theo quy định tại Quyết định số 753/QĐ-UBND ngày 01/10/2019 của UBND tỉnh.

- Sở Xây dựng tiếp tục phối hợp với Văn phòng UBND tỉnh rà soát, trình UBND tỉnh phê duyệt rút ngắn thời gian giải quyết các thủ tục hành chính về cấp phép xây dựng.

- Sở Kế hoạch và Đầu tư tiếp tục phối hợp với Văn phòng UBND tỉnh rà soát, trình UBND tỉnh phê duyệt rút ngắn thời gian giải quyết các thủ tục hành chính về đăng ký hộ kinh doanh.

- Ngân hàng Nhà nước Việt Nam - Chi nhánh Quảng Ngãi chủ động nghiên cứu, hướng dẫn các chi nhánh tổ chức tín dụng trên địa bàn tỉnh thực hiện đầy đủ, kịp thời các giải pháp về tiền tệ, tín dụng, hoạt động ngân hàng, các Nghị quyết của Tỉnh ủy, HĐND và Chỉ thị của UBND tỉnh về mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội của địa phương; phối hợp với các đơn vị liên quan để triển khai các chính sách hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa tiếp cận vốn của Chính phủ; tiếp tục đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính, đơn giản hóa các quy trình cung cấp dịch vụ, tạo thuận lợi cho doanh nghiệp và người dân tiếp cận và sử dụng dịch vụ ngân hàng.

- Sở Tư pháp chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan kiến nghị sớm hoàn thiện thể chế pháp lý về hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nói riêng và hệ thống pháp luật nói chung để đảm bảo trợ giúp doanh nghiệp về mặt pháp lý trong việc giải quyết các vấn đề cụ thể, trong đó có việc khởi kiện tranh chấp và tránh các vướng mắc trong quá trình thực thi, áp dụng văn bản pháp luật vào hoạt động sản xuất, kinh doanh của doanh nghiệp. Đảm bảo tính ổn định, lâu dài và nhất quán của các chính sách, pháp luật để doanh nghiệp có thể tiếp cận, tìm hiểu các quy định của pháp luật một cách dễ dàng và thuận tiện.

- Sở Tài nguyên và Môi trường chủ trì phối hợp các đơn vị có liên quan nghiên cứu đề xuất thực hiện giải pháp cần thiết để giảm thời gian Đăng ký sở hữu và sử dụng tài sản gắn liền với đất; đơn giản hóa nội dung hồ sơ, đơn giản hóa thủ tục, thực hiện kết nối điện tử liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính về cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, giao đất, cho thuê đất, đăng ký đất đai, cấp giấy chứng nhận sở hữu công trình xây dựng với các thủ tục xác định nghĩa vụ tài chính về đất đai; ưu tiên đầu tư kinh phí cho việc hoàn thành

đo đạc, lập bản đồ địa chính có tọa độ theo Nghị quyết số 39/2012/QH13 của Quốc hội.

- Văn phòng UBND tỉnh tiếp tục đẩy mạnh công tác kiểm soát thủ tục hành chính, nhất là tổ chức kiểm tra việc cải cách thủ tục hành chính, việc triển khai thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính; tham mưu UBND tỉnh chấn chỉnh, xử lý đối với cơ quan, đơn vị, địa phương chậm cải thiện tỷ lệ hồ sơ giải quyết trễ hạn, để xảy ra tiêu cực, những nhiễu trong giải quyết thủ tục hành chính cho tổ chức, người dân.

- Sở Thông tin và Truyền thông khẩn trương hoàn thiện, trang bị, tập huấn sử dụng phần mềm một cửa điện tử tại Bộ phận Một cửa cấp huyện, cấp xã; đảm bảo trong năm 2020, 100% hồ sơ giải quyết TTHC tại Bộ phận Một cửa cấp huyện, cấp xã được cập nhật, theo dõi tình hình thực hiện thông qua Hệ thống thông tin một cửa điện tử của tỉnh.

- Sở Nội vụ tăng cường kiểm tra công tác cải cách hành chính (trừ công tác cải cách thủ tục hành chính) tại các cơ quan, đơn vị, địa phương.

2. Cải cách thực chất các quy định về điều kiện kinh doanh

- Các cơ quan, đơn vị, địa phương thực thi đúng, đầy đủ những quy định về điều kiện kinh doanh đã được đơn giản hóa; không tự đặt thêm điều kiện kinh doanh dưới mọi hình thức; xử lý nghiêm những cán bộ, công chức không thực hiện đầy đủ, đúng các quy định mới về điều kiện kinh doanh.

- Sở Tư pháp chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan:

+ Thực hiện thẩm định các dự thảo văn bản quy phạm pháp luật của HĐND, UBND tỉnh liên quan đến lĩnh vực đầu tư, hỗ trợ đầu tư, điều kiện đầu tư kinh doanh, chú trọng thẩm định về tính hợp hiến, hợp pháp và tính thống nhất của dự thảo văn bản với hệ thống pháp luật; phối hợp với các cơ quan thực hiện nghiêm túc việc đánh giá tác động của cơ chế, chính sách trong khâu thẩm định; phối hợp với Văn phòng UBND tỉnh trong việc thẩm định, đề xuất UBND tỉnh xem xét ban hành cơ chế, chính sách có liên quan đến thủ tục hành chính, nhất là liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh.

+ Tăng cường công tác kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa các văn bản quy phạm pháp luật do HĐND, UBND tỉnh ban hành, nhất là các văn bản liên quan đến các lĩnh vực đầu tư, xây dựng, kinh doanh, thương mại, phí, lệ phí,... kịp thời đề xuất sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế các văn bản quy phạm pháp luật có nội dung không phù hợp với quy định của pháp luật và cập nhật vào cơ sở dữ liệu văn bản quy phạm pháp luật để cá nhân, tổ chức dễ dàng tìm hiểu, nghiên cứu và áp dụng.

3. Tiếp tục thực hiện cải cách toàn diện công tác quản lý, kiểm tra chuyên ngành và kết nối Cơ chế một cửa quốc gia, Cơ chế một cửa ASEAN

- Thanh tra tỉnh, các đơn vị thanh tra chuyên ngành thực hiện thanh tra, kiểm tra theo đúng quy định của pháp luật (không quá một lần/năm); kết hợp

thanh tra, kiểm tra liên ngành nhiều nội dung trong một đợt thanh tra, kiểm tra, trừ trường hợp thanh tra, kiểm tra đột xuất khi có dấu hiệu vi phạm pháp luật rõ ràng.

- Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì phối hợp với Tòa án nhân dân tỉnh đăng tải thông tin về vụ việc phá sản, danh sách chủ nợ tại Cổng thông tin quốc gia về đăng ký doanh nghiệp. Tăng cường hơn nữa công tác quản lý doanh nghiệp sau thành lập, kịp thời thông báo cho các đơn vị có liên quan (Thuế, Hải quan, ...) các trường hợp doanh nghiệp điều chỉnh, thay đổi mục tiêu dự án đầu tư; tên người đại diện theo pháp luật, ngừng hoạt động.

- Sở Công Thương theo dõi, đánh giá và giám sát việc cải thiện chỉ số tiếp cận điện năng. Thực hiện các giải pháp hỗ trợ doanh nghiệp logistics và nâng cao chất lượng dịch vụ logistics. Phối hợp Cục Quản lý thị trường tỉnh tăng cường kiểm tra, xử lý theo quy định của pháp luật đối với các hoạt động kinh doanh trái phép, buôn lậu và gian lận thương mại, cạnh tranh không lành mạnh.

- Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn xem xét, kịp thời giải quyết các khó khăn đối với doanh nghiệp gặp bất cập về kiểm dịch nội địa, kiểm tra chất lượng đối với thức ăn chăn nuôi và nguyên liệu làm thức ăn chăn nuôi nhập khẩu khi được chỉ định của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

- Sở Khoa học và Công nghệ thực hiện đổi mới phương thức quản lý nhà nước về chất lượng sản phẩm, hàng hóa, dịch vụ theo hướng tạo điều kiện thuận lợi cho người sản xuất, kinh doanh, xuất nhập khẩu; theo dõi, giám sát, đánh giá và thanh kiểm tra dựa trên đánh giá về mức độ rủi ro và tuân thủ luật pháp của doanh nghiệp; đồng thời, nâng cao mức độ xử phạt và thực hiện xử lý nghiêm minh các vi phạm quy định về chất lượng sản phẩm, hàng hóa, dịch vụ.

- Sở Tư pháp chủ trì phối hợp các đơn vị có liên quan tổ chức thẩm định kịp thời có chất lượng các dự thảo văn bản quy phạm pháp luật; tiếp tục rà soát, hệ thống hóa các quy định pháp luật nói chung, các quy định liên quan đến cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia nói riêng phù hợp với nội dung các văn bản quy phạm pháp luật hiện hành trên địa bàn tỉnh.

- Sở Tài nguyên và Môi trường tăng cường công tác thanh tra, phối hợp với Văn phòng UBND tỉnh kiểm tra việc thực hiện các quy định về thủ tục hành chính trong lĩnh vực tài nguyên và môi trường tại các địa phương; xử lý nghiêm và kịp thời các trường hợp vi phạm trong việc giải quyết thủ tục, hồ sơ, không thực hiện nghiêm túc việc công khai, minh bạch thủ tục hành chính.

- Cục Hải quan tỉnh tiếp tục tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, giám sát hàng hóa và phương tiện vận tải chuyên chở hàng hóa xuất, nhập khẩu. Thực hiện hiệu quả cơ chế một cửa quốc gia và Cơ chế một cửa ASEAN. Khai thác, vận hành ổn định và sử dụng có hiệu quả các phiên bản của Hệ thống thông quan tự động VNACCS/VCIS, đồng thời ứng dụng tốt các

chương trình vệ tinh kết nối Hệ thống VNACCS. Tiếp tục tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, tạo thuận lợi tối đa cho doanh nghiệp trong quá trình làm thủ tục hải quan trên nguyên tắc tuân thủ nghiêm pháp luật về hải quan.

4. Đẩy mạnh thanh toán không dùng tiền mặt và cung cấp dịch vụ công trực tuyến cấp độ 4

- Các sở, ban ngành, UBND cấp huyện, UBND cấp xã tiếp tục tuyên truyền, đẩy mạnh phương thức tiếp nhận hồ sơ, trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính qua dịch vụ bưu chính công ích; tiếp tục rà soát, lựa chọn các thủ tục chưa được thực hiện trực tuyến mức độ 3, mức độ 4 để mạnh dạn đề xuất Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt đưa vào thực hiện trên địa bàn tỉnh để phục vụ người dân, tổ chức; chủ trì phối hợp với Văn phòng UBND tỉnh hàng năm tham mưu UBND tỉnh đề xuất Văn phòng Chính phủ kết nối, tích hợp thêm 20% dịch vụ công trong tổng số dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4 của địa phương với Cổng Dịch vụ công Quốc gia.

- Các đơn vị: Sở Giáo dục và Đào tạo, Sở Y tế, Sở Tài nguyên và Môi trường, Sở Thông tin và Truyền thông, Công ty Điện lực Quảng Ngãi, Công ty Cổ phần Cấp thoát nước và Xây dựng Quảng Ngãi, Công ty Cổ phần Môi trường Đô thị Quảng Ngãi, các công ty viễn thông, bưu chính trên địa bàn tỉnh phối hợp với các ngân hàng, tổ chức cung ứng dịch vụ trung gian thanh toán để thu học phí, viện phí, tiền điện... bằng phương thức thanh toán không dùng tiền mặt, ưu tiên giải pháp thanh toán trên thiết bị di động, thanh toán qua thiết bị chấp nhận thẻ; hoàn thành trước tháng 12/2020.

- Sở Thông tin và Truyền thông chịu trách nhiệm theo dõi, tham mưu về giải pháp hạ tầng, kỹ thuật, đảm bảo cho tổ chức, cá nhân thuận lợi trong việc tiếp cận thực hiện dịch vụ công trực tuyến; việc kết nối, tích hợp dịch vụ công trực tuyến với Cổng Dịch vụ công quốc gia để đảm bảo quá trình vận hành thông suốt, hiệu quả.

5. Phát triển hệ sinh thái đổi mới sáng tạo, hỗ trợ, khuyến khích doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo

Sở Khoa học và Công nghệ chủ trì phối hợp các đơn vị có liên quan:

- Tiếp tục tuyên truyền và triển khai thực hiện có hiệu quả các Chương trình khoa học và công nghệ hỗ trợ doanh nghiệp giai đoạn 2016-2020; triển khai thực hiện có hiệu quả Kế hoạch “Xây dựng hệ sinh thái hỗ trợ khởi nghiệp đổi mới sáng tạo trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi giai đoạn 2019-2020, định hướng đến năm 2025” được UBND tỉnh phê duyệt tại Quyết định số 259/QĐ-UBND ngày 04/3/2019.

- Hỗ trợ, tạo điều kiện cho doanh nghiệp tiếp cận vay vốn từ Quỹ đổi mới công nghệ quốc gia và Quỹ phát triển khoa học và công nghệ của doanh nghiệp khi có các đề tài nghiên cứu ứng dụng khả thi, ứng dụng thực tiễn sản xuất cao trong phát triển, cải tiến quy trình, công nghệ kỹ thuật sản xuất.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các sở, ban ngành, địa phương và các cơ quan, đơn vị có liên quan theo chức năng, nhiệm vụ được giao:

- Tập trung chỉ đạo, điều hành thực hiện hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp đã nêu và chịu trách nhiệm trước UBND tỉnh trong việc thực hiện Nghị quyết số 02/NQ-CP ngày 01/01/2020 của Chính phủ và Quyết định này.

- Thực hiện nghiêm quy định chế độ báo cáo; Báo cáo 6 tháng trước ngày 05/6/2020 và báo cáo cả năm trước ngày 05/12/2020, tổng hợp báo cáo, đánh giá tình hình triển khai và kết quả thực hiện trong 6 tháng và cả năm gửi Sở Kế hoạch và Đầu tư tổng hợp báo cáo UBND tỉnh để báo cáo Văn phòng Chính phủ, Bộ Kế hoạch và Đầu tư theo đúng thời gian quy định. .

2. Sở Thông tin và Truyền thông, Đài Phát thanh và Truyền hình Quảng Ngãi, Báo Quảng Ngãi chủ động phối hợp với các cơ quan liên quan tổ chức phổ biến Nghị quyết số 02/NQ-CP ngày 01/01/2020 của Chính phủ và Quyết định này gắn với công tác tuyên truyền về cải cách TTHC, cải thiện và nâng cao PCI, DDCI đến các ngành, các cấp nhằm tạo đồng thuận trong xã hội và thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

3. Trong quá trình thực hiện, nếu gặp khó khăn, vướng mắc cần sửa đổi, bổ sung cho phù hợp, gửi ý kiến, đề nghị về Sở Kế hoạch và Đầu tư để tổng hợp, báo cáo, đề xuất UBND tỉnh xem xét, giải quyết theo thẩm quyền./.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH



Trần Ngọc Căng